

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN THỊ THÀNH

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Chuyên ngành: Chính trị học

Mã số: 9310201.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

Hà Nội - 2025

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn
Đại học Quốc gia Hà Nội.

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Hoàng Anh

TS. Nguyễn Thị Thúy Hằng

Phản biện: GS.TS. Dương Xuân Ngọc

Phản biện: PGS.TS. Lê Văn Cường

Phản biện: PGS.TS. Nguyễn Tài Đông

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án
tiến sĩ họp tại phòng 302 nhà E, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 13 tháng 05 năm 2025

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng, nhất là đối với đảng viên là cán bộ giữ chức vụ trong hệ thống chính trị. Bởi theo Người: “Cách đối với cán bộ là một điều trọng yếu trong sự tổ chức công việc. Cách đối với cán bộ có khéo, có đúng thì mới thực hiện được nguyên tắc: “Vấn đề cán bộ quyết định mọi việc” [56, tr.324]. Theo Hồ Chí Minh công tác kiểm tra, giám sát đảng viên có nội dung là xem xét, theo dõi, điều chỉnh nhận thức, hành vi của đảng viên theo đúng Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hồ Chí Minh chỉ rõ Đảng phải thực hiện công tác này một cách khách quan, khoa học. Người đề cao vai trò, trách nhiệm của Đảng, của cán bộ cao cấp, cán bộ lãnh đạo và nhân dân nhằm đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng có hệ thống, trọng tâm, từng bước gắn với giải pháp cụ thể để nâng cao phẩm chất và năng lực đảng viên, góp phần phòng ngừa tha hóa quyền lực của đội ngũ đảng viên; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và chính quyền liêm chính, vì dân.

Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng CNXH đã nhận thức sâu sắc giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: “Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã đề cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; gương mẫu đi đầu, tận tụy với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao” [30, tr.174]. Tuy nhiên, Đảng cũng chỉ rõ năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Một trong những nguyên nhân của tình trạng trên là chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và xử lý đảng viên vi phạm chưa cao, chưa đủ sức góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ Đảng. Nhiều khuyết điểm, sai phạm của đảng viên chậm được phát hiện, kiểm tra, xử lý, hoặc xử lý kéo dài, nên kỷ cương, kỷ luật ở một số nơi chưa nghiêm; chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của nhân dân. Từ đó, khiến cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, “lợi ích nhóm”, ý thức tổ chức kỷ luật lỏng lẻo, thiếu gương mẫu, dẫn đến tệ quan liêu, xa rời quần chúng ngày càng trầm trọng, làm ảnh hưởng uy tín, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Nhiệm kỳ Đại hội XII qua kiểm tra, “Cấp ủy các cấp đã thi hành kỷ luật 69.600 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 17.610 đảng viên. Riêng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thi hành kỷ luật 60 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 169 đảng viên (trong đó có 53 đồng chí là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý) [30, tr.200].... Có thể thấy rằng, những vi phạm trên đã trở thành nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của Đảng và chế độ ta.

Đánh giá về những hạn chế trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng thời gian qua, Đại hội XIII (2021) của Đảng nhấn mạnh nhiều nơi còn tình trạng nể nang, chưa chỉ rõ những cán bộ có biểu hiện chạy chức, chạy quyền, cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực. Do đó, nhiệm vụ tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu được Đảng xác định gắn bó hữu cơ với công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Điều này đòi hỏi Đảng phải tiếp tục hoàn thiện thể chế lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng nhằm "Không để lọt những người không xứng đáng, không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhưng cũng không để sót những cán bộ thực sự có đức, có tài" [30, tr.243].

Thực tế này đang đặt ra vấn đề cần đổi mới hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng nhằm nhận thức rõ, đầy đủ hơn vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng; Từ đó, tổ chức thực hiện đồng bộ, chặt chẽ hơn nữa các nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng. Vì vậy, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên nhằm đảm bảo xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, hoàn thành mọi nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao phó là một việc quan trọng và cần thiết. Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài: “*Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ, chuyên ngành Chính trị học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án nghiên cứu nhằm làm rõ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; Phân tích thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986 đến nay và đề xuất phương hướng, giải pháp đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh; Khái quát những kết quả đã đạt được và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

- Hệ thống hóa, phân tích, làm rõ khái niệm và nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Phân tích thực trạng, những vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh;

- Khái quát tình hình và yêu cầu mới, đề xuất phương hướng và giải pháp đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án nghiên cứu công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Tập trung nghiên cứu trên phương diện nhận thức, tổ chức thực hiện và kết quả công tác kiểm tra, giám sát đảng viên là cán bộ giữ chức vụ, quyền hạn từ năm 1986 đến nay (tập trung vào giai đoạn từ năm 2016 đến 2023).

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí

Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng và về công tác xây dựng Đảng.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Dưới góc độ Chính trị học, luận án sử dụng phương pháp hệ thống cấu trúc, phương pháp logic kết hợp với lịch sử nghiên cứu, làm rõ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, khái quát và phân tích rõ hơn thực trạng nhận thức, tổ chức thực hiện, kết quả và các vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Dựa trên cơ sở các tư liệu thu thập được và cách tiếp cận chuyên ngành Chính trị học, tác giả đã sử dụng các phương pháp cụ thể:

Phương pháp phân tích văn bản: luận án phân tích các tác phẩm của Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng Cộng sản Việt Nam để làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tác giả phân tích các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam để khái quát thực trạng, xác định nguyên nhân và các vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Phương pháp thống kê, so sánh: luận án thống kê các tài liệu liên quan để hệ thống hoá, so sánh và xác định vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu; Thống kê dữ liệu về thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo thời gian nghiên cứu nhằm so sánh, làm rõ những kết quả, hạn chế của công tác này theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Phương pháp phân tích – tổng hợp: trên cơ sở các nguồn tư liệu liên quan, luận án phân tích các khái niệm cơ bản, nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, từ đó tổng hợp để xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu. Đồng thời, phương pháp phân tích – tổng hợp được sử dụng để làm rõ hơn nguyên nhân, các vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên và luận giải phương hướng, giải pháp vận dụng tư tưởng trên của Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay.

Phương pháp phỏng vấn sâu: tác giả tiến hành phỏng vấn một số chuyên gia là các nhà nghiên cứu Chính trị học, Hồ Chí Minh học, Xây dựng Đảng, các nhà lãnh đạo, quản lý, các đảng viên. Mục đích của phỏng vấn sâu nhằm tìm hiểu quan điểm của các chuyên gia để làm rõ hơn vấn đề luận án nghiên cứu. Kết quả phỏng vấn được mã hóa để sử dụng trong luận án.

5. Đóng góp mới của luận án

Từ hướng tiếp cận chuyên ngành Chính trị học, luận án hệ thống hóa, góp phần làm sáng tỏ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; Phân tích thực trạng và các vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, luận án khẳng định giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh và đề xuất vận dụng tư tưởng trên của Người trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, phục vụ sự nghiệp đổi mới và phát triển ở Việt Nam hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Kết quả nghiên cứu góp phần khẳng định giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án góp phần nâng cao giá trị của công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; Phân tích, làm rõ thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra đối với công tác này. Từ đó, phương hướng, giải pháp tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam có thể được sử dụng vào việc đề ra các chủ trương, chính sách để đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, đáp ứng yêu cầu mới.

Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho công tác giảng dạy, nghiên cứu về Chính trị học, Hồ Chí Minh học và Xây dựng Đảng; phục vụ các nhà

lãnh đạo, quản lý trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên nhằm xây dựng đội ngũ đảng viên trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và kiến nghị, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án được kết cấu 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. TỔNG QUAN NHỮNG TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN

1.1.1. Tình hình nghiên cứu về công tác kiểm tra, giám sát của đảng chính trị

Các công trình tiêu biểu nghiên cứu lý luận chung về công tác kiểm tra, giám sát trong đảng chính trị bao gồm: *Chính trị luận; Bàn về kế ước xã hội; Quyền lực; Sự suy tàn của quyền lực; Lý Quang Diệu bàn về cầm quyền; "Đạo làm quan"...*

1.1.2. Tình hình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam

Các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam được trình bày khái quát qua một số công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ, về công tác cán bộ, về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, tiêu biểu như: *Xây dựng Đảng và rèn luyện đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh; Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ; Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiêu chuẩn cán bộ phục vụ sự nghiệp cách mạng; Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ; Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ.*

1.1.3. Tình hình nghiên cứu công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Tình hình nghiên cứu công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm: *Tăng cường, kiểm tra, giám sát*

phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; Công tác giám sát góp phần ngăn ngừa nguy cơ của Đảng cầm quyền; Đổi mới phương thức kiểm tra giám sát của Đảng trong tình hình hiện nay; Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng qua các nhiệm kỳ Đại hội; Phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát; Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng qua 30 năm đổi mới; Kiểm soát quyền lực ở nước ta qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ trong giai đoạn mới; Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ giai đoạn hiện nay; Kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay; Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh...

1.2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.2.1. Đánh giá tình hình nghiên cứu

Nhìn một cách tổng thể, liên quan đến lý luận chung về công tác kiểm tra, giám sát của đảng chính trị đã được các nhà chính trị, nhà tư tưởng trong và ngoài nước nghiên cứu với nhiều cách tiếp cận, luận giải khác nhau. Các nghiên cứu này đã khẳng định sự cần thiết phải kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực của đảng chính trị, mà tập trung nhất là ở kiểm tra, giám sát quyền lực của đội ngũ những người lãnh đạo, cầm quyền.

Ở Việt Nam, vấn đề kiểm tra, giám sát của đảng chính trị được lãnh tụ Hồ Chí Minh nghiên cứu và luận giải trong điều kiện xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học về vấn đề trên đã đạt được những thành tựu nhất định, đó là:

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu về vấn đề này trong thời gian qua đã chỉ ra những cơ sở lý luận và thực tiễn để khẳng định công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề quan trọng, có liên quan trực tiếp đến vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu với các góc độ tiếp cận khác nhau đã khái

quát, phân tích được một số vấn đề lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ ba, các công trình nghiên cứu đã khái quát, hệ thống hóa sự phát triển lý luận của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng qua các nhiệm kỳ đại hội và đưa ra những nhận định, đánh giá về thành tựu, hạn chế của công tác kiểm tra, giám sát trong đấu tranh phòng chống tha hóa quyền lực, chủ nghĩa cá nhân.

Thứ tư, qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn, các tác giả cũng đề xuất các phương hướng, giải pháp phòng chống tha hóa quyền lực qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tác giả luận án kế thừa có chọn lọc những thành tựu nghiên cứu đó trong quá trình nghiên cứu đề tài luận án: *Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh* với hướng nghiên cứu riêng của bản thân, phù hợp với chuyên ngành Chính trị học và trong khuôn khổ Luận án Tiến sĩ.

Ngoài những nội dung nổi bật được đánh giá như trên, ở các mảng nghiên cứu vẫn còn có những khía cạnh chưa được đề cập sâu:

Một là, về hướng tiếp cận, các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ, về công tác cán bộ, hoặc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; chưa có công trình nghiên cứu một cách tập trung, trực tiếp, có hệ thống và chuyên sâu đối với tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hai là, về hệ thống hóa thực trạng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, các công trình cơ bản là khái quát, phân tích thực trạng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng nói chung gắn với những thời gian cụ thể; chưa có công trình nghiên cứu khái quát toàn diện thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng trong thời kỳ đổi mới và phát triển đất nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là giai đoạn từ 2016 đến 2023.

Ba là, các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng đội ngũ cán bộ hoặc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác kiểm tra, giám sát của Đảng nói chung. Chưa có công trình nghiên cứu một cách tổng thể, hệ thống chuyên sâu nào về vấn đề nhận thức và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện

nay với những phương hướng, giải pháp toàn diện, cụ thể hơn để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân trong tình hình mới.

Vì vậy, trên cơ sở tiếp cận từ góc độ Chính trị học, dựa trên quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những tri thức, bài học của các nhà chính trị, nhà tư tưởng thế giới và các nhà nghiên cứu ở Việt Nam. Đồng thời, xuất phát từ yêu cầu khách quan của việc nhận thức hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và vận dụng sáng tạo tư tưởng này của Người để nâng cao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh ở Việt Nam hiện nay, luận án tập trung làm rõ nội dung nghiên cứu: *Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.*

1.2.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

- *Thứ nhất*, luận án tiếp tục hệ thống hóa, làm rõ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tập trung làm rõ một số khái niệm và nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- *Thứ hai*, tìm hiểu, đánh giá được thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh; luận án luận giải rõ các nguyên nhân của thành tựu và hạn chế trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Đồng thời phân tích những vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay.

- *Thứ ba*, luận án nghiên cứu, khái quát tình hình và yêu cầu mới đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; đề xuất phương hướng, giải pháp tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam góp phần phòng chống tha hóa quyền lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, đáp ứng yêu cầu mới.

Tiểu kết chương 1

Những công trình nghiên cứu lý luận về công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong đảng chính trị đã đặt nền móng, tạo ra tiền đề, cơ sở cho việc nghiên

cứu về công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực của các đảng chính trị trên thế giới. Ở Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam có vị trí, vai trò quan trọng, nổi bật trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là nội dung có giá trị lớn đối với xây dựng phẩm chất và năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên và công tác xây dựng Đảng nói chung. Trước yêu cầu của tình hình mới, việc nâng cao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng, nhất là với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đang trở thành yêu cầu cấp thiết. Vì vậy, trong những năm qua, ở các góc độ và mức độ tiếp cận khác nhau, vấn đề nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự vận dụng tư tưởng này trong giai đoạn hiện nay đã nhận được sự quan tâm của nhiều tác giả. Dưới góc độ Chính trị học, dù chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu, toàn diện và hệ thống về vấn đề này, song kết quả nghiên cứu của các công trình chính là những gợi ý quý báu để tác giả kế thừa, tiếp thu và vận dụng khi nghiên cứu vấn đề công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chương 2

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

2.1.1. Đảng viên

Từ quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin có thể hiểu: Đảng viên cộng sản là người giác ngộ lý tưởng cộng sản chủ nghĩa; có trình độ văn hóa và năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao; có ý thức tổ chức kỷ luật cao; gắn bó mật thiết với quần chúng, giáo dục, tổ chức quần chúng thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách của Đảng, là tấm gương mẫu mực cho quần chúng noi theo; đảng viên cộng sản phải tiên tiến hơn quần chúng và khác về chất so với đảng viên của các đảng khác, các phân tử cơ hội.

2.1.2. Kiểm tra và công tác kiểm tra đảng viên của Đảng Cộng sản

Kiểm tra là xem xét, đánh giá, kết luận về những hoạt động của tổ chức hoặc của con người để nhận xét, đánh giá những kết quả đạt được so với yêu cầu, mục đích, chỉ tiêu đã xác định; tìm ra những ưu điểm, khuyết điểm, từ đó rút ra kinh nghiệm cho những hoạt động tiếp theo.

Công tác kiểm tra đảng viên của Đảng Cộng sản là toàn bộ hoạt động của các chủ thể kiểm tra trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản và quy định của các cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước đối với đảng viên về phẩm chất, năng lực và việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.1.3. Giám sát và công tác giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản

Giám sát là sự theo dõi, quan sát, xem xét mang tính chủ động thường xuyên của Đảng đến đảng viên nhằm đảm bảo hoạt động của đảng viên theo đúng đường lối của Đảng, phòng chống vi phạm, nêu cao kỷ luật đảng; nhờ đó, góp phần vào hoàn thiện quy trình lãnh đạo của Đảng.

Công tác giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản là toàn bộ hoạt động của các chủ thể giám sát trong thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản và quy định của các cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước đối với đảng viên về phẩm chất, năng lực và việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.1.4. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản là hệ thống quan điểm về vị trí, vai trò, chủ thể, đối tượng, mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng nhằm phục vụ cho việc tổ chức, vận hành quyền lực chính trị của giai cấp công nhân.

2.1.5. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là hệ thống các luận điểm về vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; việc xây dựng cơ quan chuyên trách kiểm tra của Đảng và phát huy vai trò của các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên trong Đảng, ngoài Đảng nhằm xây dựng đội ngũ đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2.1.6. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là hoạt động nhận thức và tổ chức thực tiễn có vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng,

phương pháp, hình thức nhất quán với nội dung cơ bản là kiểm tra, giám sát đảng viên về phẩm chất và năng lực, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh là việc Đảng nhận thức và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam vào xây dựng Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các quy định và hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2.2. NỘI DUNG CƠ BẢN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

2.2.1. Vị trí, vai trò công tác kiểm tra đảng viên của Đảng

Hồ Chí Minh khẳng định công tác kiểm tra, giám sát đảng viên góp phần thực hiện đường lối của Đảng; là một bộ phận quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; là nhiệm vụ của Đảng và là một nội dung trong phương thức lãnh đạo của Đảng.

2.2.2. Mục đích công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Thứ nhất, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên giúp Đảng hiểu rõ việc nhận thức và thực thi nghĩa vụ, quyền lợi của đảng viên trong thực tiễn hoạt động.

Thứ hai, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên góp phần phát huy dân chủ và mối quan hệ gắn bó giữa nhân dân với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng để nâng cao phẩm chất và năng lực đảng viên, phòng chống tha hóa quyền lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

2.2.3. Chủ thể, đối tượng kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên bao gồm: các cấp ủy đảng, các cơ quan phụ trách của Đảng, các tổ chức đảng; UBKT và đội ngũ cán bộ kiểm tra, giám sát; người lãnh đạo.

Hồ Chí Minh khẳng định chủ thể thực hiện quyền lực là đối tượng kiểm tra, giám sát, cụ thể bao gồm tất cả đảng viên của Đảng, nhất là: cán bộ Trung ương, cán bộ địa phương, cán bộ trong các cơ quan hệ thống chính trị, cán bộ ở tất cả các ngành,

các lĩnh vực.

2.2.4. Nội dung kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Kiểm tra, giám sát đảng viên về tiêu chuẩn đảng viên, việc thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của đảng viên.

Kiểm tra, giám sát đảng viên nhận thức và hành động theo đúng Đảng cương, Đảng chương và nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật trong chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng.

Kiểm tra, giám sát đội đảng viên sử dụng tài chính đảng, tài sản của Đảng.

Kiểm tra, giám sát đảng viên nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

2.2.5. Phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Xây dựng thể chế, mô hình tổ chức kiểm tra, giám sát đảng viên có hệ thống từ Trung ương đến địa phương.

Xây dựng phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên khoa học, đảm bảo sự chủ động, khách quan, chặt chẽ.

Kiểm tra đảng viên bằng phương pháp tự phê bình và phê bình, kết hợp hoàn thiện, thực hành nghiêm kỷ luật đảng.

Kiểm tra, giám sát đảng viên từ trên xuống, từ dưới lên, kết hợp trong Đảng, ngoài Đảng và hợp tác với các Đảng trên thế giới.

2.2.6. Xây dựng cơ quan chuyên trách kiểm tra của Đảng và phát huy vai trò của các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên trong Đảng và ngoài Đảng

Hồ Chí Minh đề cao vai trò của các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên và khẳng định uy tín của họ là điều kiện quan trọng, dẫn dắt và ảnh hưởng đến hiệu quả kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2, luận án đã hệ thống, phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tư tưởng này của Hồ Chí Minh là nền tảng để Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng lý luận về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên trong sự nghiệp cách mạng XHCN. Luận án phân tích nội

dung tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam: Vị trí, vai trò công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Mục đích công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Chủ thể, đối tượng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Nội dung kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; Xây dựng cơ quan chuyên trách kiểm tra của Đảng và phát huy vai trò của các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên trong Đảng và ngoài Đảng. Từ đó, luận án khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là nền móng vững chắc đảm bảo hiệu quả trong phòng chống tha hóa quyền lực, xây dựng chính đồn phẩm chất, năng lực và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên với Đảng, Tổ quốc và nhân dân. Vì vậy, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm nâng cao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng ở Việt Nam hiện nay là yêu cầu quan trọng, có giá trị sâu sắc.

Chương 3

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

3.1.1. Vị trí, vai trò công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên là một nội dung trong phương thức lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ trực tiếp, thường xuyên của toàn Đảng và là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

3.1.2. Mục đích công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng có mục đích phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; kịp thời đánh giá đúng ưu điểm của đảng viên để phát huy, phát hiện, làm rõ thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm minh khi có vi phạm, góp phần xây dựng cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; Đảm bảo cho cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối của Đảng và nhân dân, phát huy dân chủ

trong điều kiện Đảng cầm quyền. Trong giai đoạn mới, Đảng còn chỉ rõ công tác kiểm tra, giám sát phải gắn liền với kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhằm góp phần tạo lập cơ chế bảo vệ những cán bộ có bản lĩnh, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3.1.3. Chủ thể, đối tượng kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

3.1.3.1. Chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên

Đảng xác định các chủ thể của công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, đó là: Cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên.

3.1.3.2. Đối tượng đảng viên kiểm tra, giám sát

Đối tượng đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng bao gồm tất cả đảng viên của Đảng.

3.1.4. Nội dung kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

3.1.4.1. Kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước được Đảng nhận thức và tổ chức thực hiện nhất quán trong thời kỳ đổi mới. Kết quả cho thấy, đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Tuy nhiên, trải qua việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát Đảng đã chỉ ra tình trạng việc kiểm tra, giám sát thực hiện một số nghị quyết của Đảng chưa thường xuyên, bị buông lỏng làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý sa vào chủ nghĩa cá nhân, vi phạm pháp luật, thoái hóa, biến chất.

3.1.4.2. Kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên về thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác được Đảng nhận thức và tổ chức thực hiện nghiêm túc, khá đồng bộ. Tuy nhiên, qua kiểm tra, giám sát cho thấy các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình chưa quy định đầy đủ, cụ thể, chưa đồng bộ ở tất cả các cấp. Do vậy, kiểm tra, giám sát nội dung này chưa thực sự đảm bảo hiệu quả phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thực thi quyền lực.

3.1.4.3. Kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên về tư tưởng chính trị,

giữ gìn đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Đảng thể hiện bước phát triển mới của Đảng trong nhận thức, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các nội dung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, góp phần khắc phục tình trạng buông trôi nội dung này cho công tác giáo dục chính trị tư tưởng, và tạo cơ sở cho sự phối hợp chặt chẽ giữa hai công tác trên. Tuy nhiên, nội dung này còn hình thức, chưa đi vào thực chất.

3.1.4.4. Kiểm tra, giám sát đảng viên về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong thực hiện nhiệm vụ được Đảng khẳng định, tổ chức thực hiện nhất quán trong các nhiệm kỳ Đại hội Đảng, những điểm mới được Đảng bổ sung gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là đối với cấp ủy viên. Tuy nhiên, việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động cho các chủ thể kiểm tra, giám sát về nội dung này còn chưa thực sự được đẩy mạnh, phổ biến rộng rãi trong các cấp ủy đảng; chưa được triển khai sâu rộng; yêu cầu về giám sát cấp ủy viên cùng cấp với phương thức thực hiện chưa thực sự được đổi mới, tổng kết thực hiện chậm.

3.1.4.5. Kiểm tra, giám sát đấu tranh phòng và chống tiêu cực, kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, đảng viên theo quy định được Đảng nhận thức và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Sự quyết liệt trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện của Đảng đã góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục cán bộ, đảng viên, thúc đẩy đội ngũ cán bộ, đảng viên nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và nêu cao trách nhiệm phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, tỉ lệ thu hồi tiền, tài sản tham nhũng còn hạn chế.

3.1.5. Phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng

Đảng đã xây dựng, sử dụng hệ thống, thường xuyên các phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên và đạt được nhiều kết quả tích cực trong phòng chống vi phạm, tiêu cực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực tốt. Tuy nhiên, có thể thấy rằng còn một số hạn chế ở phương pháp kiểm tra bằng tự phê bình và phê bình, chưa thực sự phát huy vai trò giám sát, tham gia của nhân dân vào công tác xây dựng Đảng, công tác giám sát ở các cấp chưa thường xuyên, có nơi, có lúc chưa thực chất. Do vậy, vai trò, tác động của công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng trong chính đốn, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng tốt

yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và xây dựng Đảng trong tình hình mới.

3.1.6. Nguyên nhân của thành tựu và hạn chế trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

3.1.6.1. Nguyên nhân của thành tựu

Trong thời kỳ đổi mới, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng vận dụng, tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt được những kết quả đáng kể, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng bản lĩnh. Đạt được những kết quả này là do:

Cơ đồ, tiềm lực của đất nước đang được nâng lên, sự nghiệp đổi mới đạt được thành tựu nổi bật trên các lĩnh vực kinh tế-chính trị-văn hóa-xã hội đã tạo thế và lực cho công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng.

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ phát triển không ngừng, hội nhập quốc tế sâu rộng đã mở ra nhiều phương thức đa dạng, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, phối hợp công tác kiểm tra, giám sát giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng chính trị khác trên thế giới.

BCHTW, BCT, BBT và cấp ủy các cấp đã ban hành hệ thống văn bản về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên cơ bản đồng bộ, thống nhất

Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên gắn với kỷ luật đảng; Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có kết quả cụ thể, có tiêu chí đo lường được hiệu quả công tác, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

UBKT các cấp được kiện toàn về tổ chức và cán bộ, bổ sung nhiệm vụ, thẩm quyền; tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Cơ chế phối hợp giữa UBKT với cơ quan thanh tra, cơ quan tư pháp, báo chí và nhân dân từng bước được hệ thống, mang lại kết quả khá toàn diện.

Mỗi cán bộ, đảng viên từng bước nâng cao ý thức tự giác kiểm tra, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, năng lực, tham gia tích cực vào tự kiểm điểm để xây dựng nhân cách người đảng viên.

3.1.6.2. Nguyên nhân của hạn chế

Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo.

Ở nước ta, tình trạng lạm phát, khủng hoảng kinh tế, đặc biệt là tình trạng tham nhũng, tha hóa quyền lực, coi thường pháp luật... vẫn diễn biến tinh vi, phức tạp trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Ngoài ra, các vấn đề an ninh phi truyền thống cũng đưa đến những sự phức tạp, khó khăn đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay.

Đảng còn chỉ rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt; Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa coi trọng tự kiểm tra, xử lý vi phạm của đảng viên, có nhiệm vụ, giải pháp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa toàn diện, đồng bộ, hiệu quả thấp; Một số bộ luật chưa đồng bộ, thống nhất, việc thực hành Luật phòng chống tham nhũng, lãng phí còn chưa tương xứng với số vụ án tham nhũng, lãng phí được khởi tố, điều tra. Các chủ thể, đối tượng kiểm tra, giám sát chưa thực sự tích cực, tự giác. Hệ thống dữ liệu, cơ sở vật chất phục vụ công tác kiểm tra, giám sát đảng viên chưa đồng bộ, gây nên khó khăn cho các chủ thể, chủ yếu là nhân dân khi họ thực hiện quyền giám sát với đảng viên.

3.2. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG

Vấn đề hoàn thiện một số văn bản về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên trước nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sự phối hợp chưa thực sự đồng bộ giữa chủ thể kiểm tra, giám sát ở một số nội dung trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Một số nội dung công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng chưa thực sự đáp ứng được với yêu cầu phòng, chống chủ nghĩa cá nhân trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Tiểu kết chương 3

Trong chương 3, luận án phân tích thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng

viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Luận án khái quát các nội dung về: Vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên, đảm bảo cho Đảng có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ chính trị. Từ việc phân tích những thành tựu, hạn chế trong nhận thức và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng, luận án đã nêu rõ nguyên nhân và xác định một số vấn đề đặt ra cho công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng như sau: Vấn đề hoàn thiện của một số văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên với pháp luật, chính sách của Nhà nước trước nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới; Sự phối hợp chưa thực sự đồng bộ giữa chủ thể kiểm tra, giám sát ở một số nội dung trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Một số nội dung công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng chưa đáp ứng được với yêu cầu phòng, chống chủ nghĩa cá nhân trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Vì vậy, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng ở Việt Nam hiện nay đang trở thành yêu cầu quan trọng, cần thiết đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và xây dựng Đảng trước yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

CHƯƠNG 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.1. TÌNH HÌNH VÀ YÊU CẦU MỚI ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

4.1.1. Tình hình thế giới

Thứ nhất, bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp mang cả đến cơ hội và thách thức đối với các đảng chính trị trong việc nâng cao trách nhiệm chính trị của các đảng viên và kiểm soát tham nhũng.

Thứ hai, kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo nên nhiều đột phá trên mọi lĩnh vực, tác động mạnh mẽ đến đời sống kinh tế, xã hội, trong đó có công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng.

Thứ ba, bài học kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chính khách, công chức của một số đảng chính trị trên thế giới góp phần giúp Đảng hoàn thiện lý luận về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên trong điều kiện mới.

4.1.2. Tình hình trong nước

Thứ nhất, các giá trị truyền thống dân tộc là nền tảng xây dựng văn hóa lãnh đạo, cầm quyền cho đội ngũ đảng viên của Đảng.

Thứ hai, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng trong điều kiện đảng duy nhất cầm quyền tạo nên sự thống nhất cho Đảng về lãnh đạo hoàn thiện thể chế, vừa đặt ra yêu cầu thường xuyên với Đảng về nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện.

Thứ ba, thành tựu và những khó khăn của quá trình đổi mới đất nước đã tạo nên bản lĩnh của Đảng ta trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảng viên.

Thứ tư, bài học từ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong thực tiễn đã giúp Đảng có những bài học kinh nghiệm trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên.

4.2. PHƯƠNG HƯỚNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.2.1. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng theo hướng “Phải luôn luôn kiểm soát cán bộ”

4.2.2. Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng gắn với giải pháp cụ thể, thiết thực, ngày càng đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ

4.2.3. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên theo hướng "Mọi việc khác phải dựa vào dân" thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng với Dân, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng

4.3. GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.3.1. Hoàn thiện một số nội dung, đảm bảo sự chặt chẽ, đồng bộ về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên

4.3.2. Nâng cao vai trò của chi bộ, người đứng đầu, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên

4.3.3. Xây dựng cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp uy tín, cán bộ kiểm tra, giám

sát hoàn thành tốt nhiệm vụ

4.3.4. Mỗi đảng viên xây dựng uy tín cá nhân với Đảng và nhân dân

4.3.5. Nêu cao vai trò chủ động của nhân dân, báo chí và hợp tác quốc tế trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên

Tiểu kết chương 4

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên có giá trị đối với việc phòng chống chủ nghĩa cá nhân là vấn đề trọng yếu, quyết định uy tín và năng lực cầm quyền của Đảng ta. Từ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và những vấn đề đặt ra đối với vận dụng, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay, luận án đề xuất các phương hướng, giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng. Các phương hướng đó là: Quán triệt quan điểm “Phải luôn luôn kiểm soát cán bộ” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng gắn với giải pháp cụ thể, thiết thực, ngày càng đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ; Quán triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Mọi việc khác phải dựa vào dân”. Các giải pháp cụ thể là: Hoàn thiện một số nội dung, quy định chặt chẽ, đồng bộ về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên; Nâng cao vai trò của chi bộ, người đứng đầu, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên; Xây dựng cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp uy tín, cán bộ kiểm tra, giám sát hoàn thành tốt nhiệm vụ; Mỗi đảng viên xây dựng uy tín cá nhân với Đảng và nhân dân; Nêu cao vai trò chủ động của nhân dân, báo chí và hợp tác quốc tế trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên. Như vậy, từ kết quả nghiên cứu, có thể khẳng định việc hoàn thiện thể chế công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng là giải pháp căn bản để kiểm tra, giám sát chặt chẽ đội ngũ đảng viên dù họ có ở bất kỳ cương vị nào, là đảm bảo chính trị cho sự độc lập của các chủ thể kiểm tra, giám sát ngoài Đảng phối hợp với Đảng tham gia vào công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp ngang tầm nhiệm vụ. Đồng thời, sự kết hợp đồng bộ, thống nhất của các phương hướng, giải pháp trên cùng với sự tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm kiểm soát quyền lực của các đảng chính trị trên thế giới là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, là điều kiện để hoàn thiện thể chế xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, làm cho đội ngũ

cán bộ, đảng viên thực sự vừa là người lãnh đạo, vừa là người phục vụ trung thành của Đảng và nhân dân.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam có vị trí, vai trò quan trọng, nổi bật trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh và đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Yêu cầu nghiên cứu một cách toàn diện tư tưởng trên của Hồ Chí Minh có giá trị lớn đối với xây dựng phẩm chất và năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là với việc nêu cao trách nhiệm của người lãnh đạo và quản lý đứng đầu các cấp. Do đó, kể từ Đại hội XI của Đảng (2011), việc đẩy mạnh nghiên cứu công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đã được các nhà khoa học quan tâm, nghiên cứu; Sau Nghị quyết số 04-NQ/TW năm 2016, ở các góc độ và mức độ tiếp cận khác nhau, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng đã được các tác giả tìm hiểu, khái quát để góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Đặc biệt, sự ra đời của Quy định 22-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng là sự phát triển, hợp nhất, bổ sung Điều lệ Đảng, các quy định, nghị quyết, quy chế của Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương về phòng chống tha hóa quyền lực đối với cán bộ, đảng viên cho thấy sự kiên quyết của Đảng trong ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến, "tự chuyển hóa", xa rời nhân dân. Điều này cho thấy tầm quan trọng đặc biệt và tính thời sự của việc nghiên cứu hệ thống, toàn diện và sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự vận dụng của Đảng trong giai đoạn mới nhằm xây dựng cái "gốc" để hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong bối cảnh đổi mới và phát triển đất nước hiện nay.

2. Trên cơ sở các nguồn tư liệu về Hồ Chí Minh, về Đảng Cộng sản Việt Nam, luận án đã hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng để xây dựng khung lý thuyết cho đề tài luận án. *Trước tiên*, bằng phương pháp khái quát, hệ thống, phân tích và trừu tượng hóa, luận án làm rõ các khái niệm cơ bản: Đảng viên; Kiểm tra và công tác kiểm tra đảng viên của Đảng Cộng sản; Giám sát và công tác giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản; Công tác

kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản; Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam; Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, luận án khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là hệ thống các luận điểm về vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng; việc xây dựng cơ quan chuyên trách kiểm tra của Đảng và phát huy vai trò của các chủ thể kiểm tra, giám sát đảng viên trong Đảng, ngoài Đảng nhằm xây dựng đội ngũ đảng viên và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. *Thứ hai*, luận án phân tích nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Luận án khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là nền móng vững chắc đảm bảo hiệu quả trong phòng chống tha hóa quyền lực, chỉnh đốn phẩm chất, năng lực và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ đảng viên với Đảng, Tổ quốc và nhân dân. Vì vậy, việc vận dụng và phát triển tư tưởng trên của Người nhằm nâng cao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết để đáp ứng được với quá trình đổi mới và phát triển đất nước hiện nay.

3. Xuất phát từ việc tìm hiểu, tiếp cận hệ thống các tài liệu, báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội VI (1986) nay, kết hợp với phỏng vấn sâu các chuyên gia, luận án đã phân tích, luận giải thực trạng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Có thể khẳng định: Sự vận dụng, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng đã có được được sự nhất quán về: vị trí, vai trò, mục đích, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát, đảm bảo đội ngũ đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ chính trị. Ngoài những thành tựu đạt được thì công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng có một số hạn chế, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Thực trạng đó đặt ra những vấn đề cần phải giải quyết về nhận thức và tổ chức thực hiện công tác này của Đảng để đáp ứng được với yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

Vì vậy, việc tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam để nâng cao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng hiện nay là yêu cầu quan trọng, cần thiết trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế để phát triển bền vững.

4. Từ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và những vấn đề đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng trước yêu cầu của tình hình mới, luận án đề xuất phương hướng, giải pháp cơ bản đối với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng. Các phương hướng đó là: Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng theo hướng “Phải luôn luôn kiểm soát cán bộ”; Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng gắn với giải pháp cụ thể, thiết thực, ngày càng đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ; Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên theo hướng “Mọi việc khác phải dựa vào dân” thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng với Dân, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Các giải pháp cụ thể là: Hoàn thiện một số nội dung, đảm bảo sự chặt chẽ, đồng bộ về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên; Nâng cao vai trò của chi bộ, người đứng đầu, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên; Xây dựng cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp uy tín, cán bộ kiểm tra, giám sát hoàn thành tốt nhiệm vụ; Mỗi đảng viên xây dựng uy tín cá nhân với Đảng và nhân dân; Nêu cao vai trò chủ động của nhân dân, báo chí và hợp tác quốc tế trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất ban hành Nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có kết quả tốt hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng. Tóm lại, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là điều kiện tiên quyết để hoàn thiện thể chế xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng, phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo trong sự nghiệp đổi mới và phát triển bền vững đất nước hiện nay.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ

LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Thành, (2022), “Quan điểm của Hồ Chí Minh về lãnh đạo và kiểm soát trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc” và giá trị vận dụng hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, ISSN 2525-2607, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/nguyen-cuu-ly-luan/item/4537-quan-diem-cua-ho-chi-minh-ve-lanh-dao-va-kiem-soat-trong-tac-pham-%E2%80%9Csua-doi-loi-lam-viec%E2%80%9D-va-gia-tri-van-dung-hien-nay.html>
2. Nguyễn Thị Thành (2022), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát cán bộ trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông* (10), tr.67-69.
3. Nguyen Thi Thanh (2023), “Controlling the power of the political party under Ho Chi Minh’s thoughts”, *Universum: Social Sciences* (95), pp.52-55, DOI-10.32743/UniSoc.2023.95.4.15231, ISSN 2311-5327.
4. Nguyen Thi Thanh (2023), “Supervising cadres in Using public finance in Vietnam”, *Proceedings of the fifth international conference on finance and accounting for the promotion of sustainable development in the private sector* (FASPS5), ISBN: 978-604-79-3906-0, Financial publishing house, pp.968-977.
5. Nguyen Thi Thanh (2024), “Ho Chi Minh’s thoughts on inspection and control methods for officials and application to corruption prevention and fighting”, *Problems of modern Science and education 2024* (191), ISSN 2304–2338 (Print), pp.86-94, ISSN 2413–4635 (Online) DOI 10.24411/2304-2338-2024-10405.
6. Nguyen Thi Thanh (2024), “Applying Ho Chi Minh’s ideology on cadre policy in the context of sustainable development requirements of the country”, *Sustainable economic development and business management in the context of globalisation* (SEDBM7), ISBN: 978604-79-4553-5, Financial publishing house, pp.667-674.
7. Nguyễn Thị Thành (2024), “Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tiêu chuẩn cấp uỷ viên trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước* (10), tr.19-22.